

Bản án số: 401/2017/HSST
Ngày: 28-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Cải.
2. Ông Nguyễn Văn Quỳ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hạnh - Kiểm sát viên.

Mở phiên toà công khai ngày 28-12-2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 395/2017/HSST ngày 04-12-2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 395/2017/QĐXXST-HS, ngày 13-12-2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn G, sinh năm 1984.

ĐKNKTT: xóm , xã N Đ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở trước khi bị bắt: xóm , xã N A, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: tự do; văn hóa: 9/12 ; dân tộc: Kinh; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: không.

Con ông Bùi Văn H (đã chết) và bà Hồ Thị H, sinh năm 1953, gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư. Có vợ Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1984, có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: - Ngày 28-7-2009 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đình chỉ vụ án đối với bị can Bùi Văn G về tội : Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 25 Bộ luật hình sự.

- Ngày 30-9-2010, Toà án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản

- Ngày 25-3-2015, Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” ra trại ngày 13/7/2015 (đã được xoá án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27-10-2017, sau chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định.

* Những người bị hại:

1. Bà Phạm Thị Ty, sinh năm 1935

Nơi cư trú: 16/73 Nguyễn Hiền, phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định.

2. Bà Trần Thị Hà, sinh năm 1941

Nơi cư trú: 60 Hàng Sắt, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định.

3. Bà Bùi Thị Quát, sinh năm 1946

Nơi cư trú: 8/134 Tô Hiến Thành, phường Trường Thi, thành phố Nam Định.

4. Bà Nguyễn Thị Chén, sinh năm 1953

Nơi cư trú: 136 Lương Thế Vinh, phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định.

5. Bà Cao Thị Tâm, sinh năm 1934

Nơi cư trú: Số 8 Hùng Vương, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định.

6. Bà Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1947

Nơi cư trú: 466 Vũ Trọng Phụng, phường Thống Nhất, thành phố Nam Định.

7. Bà Nguyễn Thị Minh Hạ, sinh năm 1955

Nơi cư trú: 526 Vũ Trọng Phụng, phường Thống Nhất, thành phố Nam Định.

8. Bà Trần Thị Phi, sinh năm 1945

Nơi cư trú: 26 Vị Hoàng, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định

9. Bà Dương Thị Nghĩa, sinh năm 1942

Nơi cư trú: 175 Minh Khai, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định.

10. Bà Trần Thị Chắt, sinh năm 1941

Nơi cư trú: 146 Minh Khai, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định.

11. Bà Phạm Thị Hải, sinh năm 1941

Nơi cư trú: 77 Hàng Tiện, phường Quang Trung, thành phố Nam Định.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa, những người bị hại bà Trần Thị Hà, Nguyễn Thị Chén, bà Dương Thị Nghĩa, bà Trần Thị Chắt có mặt, người bị hại bà Phạm Thị Ty, bà Bùi Thị Quát, bà Cao Thị Tâm, bà Nguyễn Thị Lý, bà Nguyễn Thị Minh Hạ, bà Trần Thị Phi, bà Phạm Thị Hải vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng đầu tháng 10-2017, Bùi Văn G từ Nghệ An đến sinh sống tại nhà vợ là Nguyễn Thị Thu H tại: xóm 4, xã Nghĩa An, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Do cần tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, G nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng hình thức đóng giả nhà sư đi quyên góp tiền, nói dối là để xây dựng chùa, xây tượng để người dân tin tưởng đưa tiền cho G.

Thực hiện ý định trên, G mua 01 áo choàng (kiểu áo cà sa), 01 bộ quần áo màu nâu, 01 mũ len kiểu dáng nhà sư của một người đàn ông khoảng 60 tuổi không quen biết tại khu vực cầu Đò Quan, thành phố Nam Định. Khoảng 07 giờ ngày 26-10-2017, G điều khiển xe máy Honda Wave RSX, BKS: 37N1- 040.56 mang theo túi xách bên trong để quần áo, mũ len nhà sư đi lên thành phố Nam Định. Khi đi đến cầu Đò Quan, thành phố Nam Định, G xuống gầm cầu mặc bộ quần áo nhà sư sau đó tiếp tục điều khiển xe máy đi đến khu vực ngõ 73 đường Nguyễn Hiền, phường Trần Đăng Ninh, hỏi người dân và biết được bà Phạm Thị Ty, sinh năm 1935, trú tại: 16/73 Nguyễn Hiền, phường Trần Đăng Ninh hay đi lễ chùa nên G tìm đến nhà để gặp bà Ty. Khi gặp bà Ty, G nói dối là nhà sư tu ở chùa Phú Mỹ, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Hiện nay, nhà chùa đang xây 07 pho tượng và đề nghị bà Ty tiến cúng số tiền 3.150.000đ (Ba triệu một trăm năm mươi ngàn đồng). Bà Ty tin tưởng lấy tiền trong ví và giao cho G số tiền 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm ngàn đồng), G nhận số tiền trên và cất vào trong túi quần. Sau đó thấy bà Ty để ví tiền trên mặt bàn uống nước nên Giáp đã nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong ví của bà Ty. G nói với bà Ty cho xin cốc nước, khi bà Ty vừa đi xuống nhà bếp, G lấy luôn số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) trong ví tiền của bà Ty và cất giấu trong túi quần. Bà Ty quay lại đưa nước cho G, phát hiện bị mất trộm tiền nên đã hô hoán: “hàng xóm ơi, trộm.. trộm...”. Đúng lúc này anh Đỗ Văn Thắng và anh Đặng Xuân Bình vừa đi đến, kết hợp với cùng quần chúng nhân dân và Công an phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định bắt giữ và đưa G về trụ sở công an phường lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Cơ quan công an thu giữ số tiền 4.700.000đ (bốn triệu bảy trăm ngàn đồng) là số tiền G vừa chiếm đoạt của bà Ty, thu giữ 01(một) bộ quần áo màu nâu, 01(một) áo choàng (kiểu áo cà sa), 01 mũ len màu nâu; 01(một) xe máy Honda Wave RSX, màu sơn: Trắng - Đen;

BKS: 37N1 - 040.56, 01(một) đăng ký xe mô tô, 01(một) GPLX mô tô; 01(một) GPLX ô tô số 400083102116 và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân đều mang tên Bùi Văn G.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và hành vi “Trộm cắp tài sản” như trên. Ngoài ra G còn khai nhận: Sau khi mua được bộ quần áo nhà sư bắt đầu từ ngày 13-10-2017 đến ngày 21-10-2017, G điều khiển xe máy và mặc quần áo giả làm nhà sư rồi lang thang vào các ngõ phố của thành phố Nam Định tìm hỏi người dân và biết được các chị, các bà nào hay đi lễ chùa, sau đó G tìm đến nhà gặp nói dối G đi tu ở chùa và thay mặt nhà Chùa đi quyên góp tiền về xây chùa hoặc xây tượng để họ tin tưởng tiến cúng đưa tiền cho G . Quá trình điều tra Cơ quan điều tra công thành phố Nam Định đã điều tra làm rõ các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của G, cụ thể như sau:

- Khoảng 8h30’ ngày 13-10-2017, Bùi Văn G đến gặp bà Trần Thị Hà, sinh năm 1941 và nói dối bà Hà việc G tu ở chùa Phú Mỹ, nhà chùa đang xây tượng Dược sư và mua đèn hào quang với số tiền 3.500.000 đồng và bảo bà Hà tiến cúng. Bà Hà đưa cho Giáp số tiền 3.500.000 đồng.

- Khoảng 10h cùng ngày, với thủ đoạn tương tự G đến gặp bà Vũ Thị Nghi, sinh năm 1940 bảo bà Nghi tiến cúng, bà Nghi đưa cho G số tiền 6.900.0000 đồng.

- Khoảng 15h ngày 15-10-2017, Bùi Văn G đến gặp bà Bùi Thị Quát, sinh năm 1946 và nói dối bà Quát việc G tu ở chùa Phú Mỹ, nhà chùa đang xây tượng Dược sư với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng), bà Quát tưởng thật đã đưa cho G số tiền 2.000.000 đồng.

- Khoảng 10h ngày 18-10-2017, Bùi Văn G đến gặp bà Nguyễn Thị Chén, sinh năm: 1953 nói dối bà Chén việc G tu ở chùa An Lá, bà Chén tưởng thật đã đưa cho G số tiền 2.000.000 đồng .

- Khoảng 16h ngày 19-10-2017, Bùi Văn G đến nhà bà Cao Thị Tâm nói dối bà Tâm là G tu ở chùa Lá, bà Tâm đưa cho G số tiền 2.500.000 đồng.

- Khoảng 10h ngày 20-10-2017, Bùi Văn G đến nhà bà Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1947, nói dối bà Lý là G tu ở chùa Vụ Bản, bà Lý tiến cúng đưa cho G số tiền 1.500.000 đồng. Ngay sau đó G đến nhà bà Nguyễn Thị Minh Hạ, sinh năm 1935 (là hàng xóm của bà Lý) bà Hạ đưa cho G số tiền 1.500.000 đồng. Tổng số tiền G chiếm đoạt được của bà Lý và bà Hạ là 3.000.000 đồng.

- Khoảng 10h30 ngày 21-10-2017, Bùi Văn G đến nhà bà Trần Thị Phi, sinh năm 1945 bà Phi tiến cúng đưa cho G số tiền 1.000.000 đồng cùng với thủ đoạn tương tự như với bà Phi, từ 10h45’ đến 11h cùng ngày 21-10-2017, G đến gặp bà Dương Thị Nghĩa, sinh năm 1942, bà Nghĩa tiến cúng đưa G số tiền

1.000.000 đồng và bà Trần Thị Chắt, sinh năm 1941 đưa Giáp số tiền 1.000.000 đồng (bà Nghĩa và bà Chắt là hàng xóm của bà Phi). Tổng số tiền G chiếm đoạt được của bà Phi, bà Nghĩa và bà Chắt là 3.000.000 đồng.

- Ngày 21-10-2017, Bùi Văn G đến nhà bà Phạm Thị Hải, sinh năm: 1941, G nói dối bà Hải là G tu ở chùa Cốc, bà Hải đưa cho G số tiền 5.700.000 đồng.

Tổng số tiền chiếm đoạt được G đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết, đến ngày 26-10-2017 G tiếp tục đến nhà bà Phạm Thị Ty để lừa đảo chiếm đoạt tài sản thì bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên. Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị Thu H (là vợ của Bùi Văn G) đã đến nhà bồi thường thiệt hại cho bà Bùi Thị Quát số tiền 2.000.000 đồng; bồi thường cho bà Nguyễn Thị Chén số tiền 2.000.000 đồng; bồi thường cho bà Nguyễn Thị Lý số tiền 1.500.000 đồng; bồi thường cho bà Nguyễn Thị Minh Hạ số tiền 1.500.000 đồng; bồi thường cho bà Trần Thị Phi số tiền 1.000.000 đồng; bồi thường cho bà Dương Thị Nghĩa số tiền 1.000.000 đồng và bồi thường cho bà Trần Thị Chắt số tiền 1.000.000 đồng. Bà Quát, bà Chén, bà Lý, bà Hạ, bà Phi, bà Nghĩa và Chắt đã nhận số tiền và không có đề nghị gì thêm. Cơ quan CSĐT-CATP Nam Định đã trả lại toàn bộ số tiền 4.700.0000 đồng cho người bị hại là bà Phạm Thị Ty, bà Ty đã nhận lại số tiền nêu trên và không có ý kiến gì. Đối với các bị hại bà Trần Thị Hà, bà Vũ Thị Nghi, bà Cao Thị Tâm, Phạm Thị Hải, hiện Giáp chưa bồi thường.

Đối với hành vi trộm cắp của bà Trần Thị Ty số tiền 1.500.000 đồng vào ngày 26-10-2017. Hành vi này của Bùi Văn G không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với G.

Cáo trạng số 405/QĐ-KSĐT ngày 30-11-2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định đó truy tố bị cáo Bùi Văn G về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố: bị cáo Bùi Văn G phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn G từ 12 đến 15 tháng tù.

Áp dụng Điều 42 BLHS buộc bị cáo phải bồi thường số tiền đã chiếm đoạt cho những người bị hại bị cáo chưa bồi thường.

Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị HĐXX xử lý vật chứng đã thu giữ.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ: Đơn trình báo và lời khai của người bị hại, biên bản thu giữ và trao trả tài sản..

[3] Lời khai của những người làm chứng, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa cùng các tài liệu khác trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để khẳng định. Vào các ngày 13, 15, 18, 19, 20, 21, 26-10-2017, tại khu vực Thành phố Nam Định, Bùi Văn G đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của bà Trần Thị Hà số tiền 3.500.000 đồng của bà Vũ Thị Nghi số tiền 6.900.000 đồng, bà Bùi Thị Quát số tiền 2.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị Chén số tiền 2.000.000 đồng, bà Cao Thị Tâm số tiền 2.500.000 đồng, bà Nguyễn Thị Lý số tiền 1.500.000 đồng, bà Nguyễn Thị Minh Hạ số tiền 1.500.000 đồng, bà Trần Thị Phi số tiền 1.000.000 đồng, bà Dương Thị Nghĩa số tiền 1.000.000 đồng, bà Trần Thị Chắt số tiền 1.000.000 đồng, bà Phạm Thị Hải số tiền 5.700.000 đồng, của bà Phạm Thị Ty số tiền 3.200.000 đồng. Tổng số tiền G chiếm đoạt là 31.800.000 đồng (Ba mươi một triệu tám trăm nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội danh và hình phạt qui định tại khoản 1 Điều 139 BLHS.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo lừa đảo chiếm đoạt tài sản của nhiều người, nhiều lần chiếm đoạt số tiền trên 2.000.000 đồng. HĐXX, áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS để tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại CQĐT cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo tác động cùng vợ bồi thường cho nhiều người bị hại, bố bị cáo là thương binh loại A và bị nhiễm chất độc hóa học Đi-ô-xin, bị cáo cũng bị nhiễm chất độc hóa học và đang được hưởng chế độ ưu đãi của Nhà nước. HĐXX áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện

kiểm sát. HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm trừng trị, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Số tiền bị cáo chiếm đoạt của bà Trần Thị Hà 3.500.000 đồng; bà Vũ Thị Nghi 6.900.000 đồng; bà Cao Thị Tâm 2.500.000 đồng; bà Phạm Thị Hải 5.700.000 đồng. Hiện tại bị cáo chưa bồi thường, người bị hại có đơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Vì vậy, HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường số tiền đã chiếm đoạt của bà Nghi, bà Hà, bà Tâm, bà Hải.

[6] Xử lý vật chứng: 01 bộ quần quần áo, 01 áo khoác, 01 mũ len giá trị sử dụng không còn. HĐXX, tịch thu tiêu hủy; 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe ô tô, 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Bùi Văn G và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave biển kiểm soát 37N1-04056 không liên quan đến việc phạm tội. HĐXX, trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đối trừ nghĩa vụ thi hành án.

[7] Án phí HSST và án phí dân sự: bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 99 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn G phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Xử phạt bị cáo: Bùi Văn G 12 (mười hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 27-10-2017

2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 42 BLHS, buộc Bùi Văn G phải bồi thường cho bà Trần Thị Hà 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng; bà Vũ Thị Nghi 6.900.000 (sáu triệu chín trăm nghìn) đồng; bà Cao Thị Tâm 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng; bà Phạm Thị Hải 5.700.000 (năm triệu bảy trăm nghìn) đồng.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ quần quần áo, 01 áo khoác, 01 mũ len, trả lại cho Bùi Văn G 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe ô tô, 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Bùi Văn G, trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave biển kiểm soát 37N1-04056 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-12-2017)

4. Án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Văn G phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 930.000 (chín trăm ba mươi nghìn) đồng án phí dân sự.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bị hại bà Nguyễn Thị Chén, bà Trần Thị Hà, bà Dương Thị Nghĩa, bà Trần Thị Chắt có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại bà bà Phạm Thị Ty, bà Bùi Thị Quát, bà Cao Thị Tâm, bà Nguyễn Thị Lý, bà Nguyễn Thị Minh Hạ, bà Trần Thị Phi, bà Phạm Thị Hải vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án nếu người phải thi hành án không thi hành thì phải chịu lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Anh Tuấn